

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2025/HS-ST
Ngày 17-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Hạ

Ông Doãn Văn Sáng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Chu Văn T, sinh năm 1977 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 5, Pháp Cỏ, xã Liên Xuân, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn Thanh (đã chết); và bà Hoàng Thị Tiến; có vợ Mạc Thị Tươi và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Anh Trịnh Văn Quý (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Lê Thị Tài, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Trịnh Diện, xã Định Hải, thành phố Yên Định, tỉnh Thanh Hoá (là vợ anh Trịnh Văn Quý); vắng mặt (có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng: Chị Đồng Thị Nhuận; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Văn T có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 28/9/2021 có giá trị đến ngày 28/9/2026 theo quy định. Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 13/8/2024, Thành điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 15E - 018.37 chở đất đá đến khu vực đường liên xã thuộc thôn 1, xã Thiên Hương, thành phố Thủy Nguyên (nay là Tổ dân phố 1, phường Thiên Hương, thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng, Thành điều khiển xe di chuyển ở làn đường bên phải theo hướng Quốc lộ 10 đi xã Lâm Động, thành phố Thủy Nguyên (nay là phường Hoàng Lâm, thành phố Thủy Nguyên) với tốc độ khoảng 50-55km/h và quan sát thấy phía trước cách xe khoảng 05 - 10 mét phía bên trái đường có một lối ngõ nhưng Thành vẫn tiếp tục điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 50-55km/h, không giảm tốc độ, không nhấn còi xe cảnh báo. Khi cách lối ngõ trên khoảng 03m thì bất ngờ Thành quan sát thấy một nam thanh niên cưỡi trần, mặc quần đùi màu đen, đầu không đội mũ bảo hiểm một mình điều khiển xe mô tô với tốc độ nhanh đi từ trong ngõ phía bên trái đường sang phía bên làn đường bên phải Thành đang đi định cắt ngang đầu xe Thành, Thành đạp phanh nhưng không kịp, phần đầu xe ô tô do Thành điều khiển va chạm vào bên phải với nam thanh niên cùng xe mô tô trên. Do xe chở hàng nên khi đạp phanh, xe vẫn tiếp tục di chuyển kéo theo chiếc xe mô tô và nam thanh niên trên về phía xã Lâm Động (nay là phường Hoàng Lâm) khoảng hơn 20m mới dừng lại hẳn. Thành xuống xe quan sát thấy một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36B1-615.63 nằm ngang đổ nghiêng trái kẹt ngay dưới gầm đầu xe ô tô, đầu xe quay hướng lề đường phải, đuôi xe quay ra tim đường, bên cạnh xe mô tô là do một người đàn ông (sau này mới biết là anh Trịnh Văn Quý) tử vong tại chỗ, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng. Sau khi tại nạn xảy ra Thành đến Công an thành phố Thủy Nguyên trình diện.

Kết quả khám nghiệm hiện trường (Hướng khám nghiệm từ Quốc lộ 10 đi Lâm Động) cho thấy: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đường liên xã địa phận thôn 1, xã Thiên Hương, thành phố Thủy Nguyên (nay là Tổ dân phố 1, phường Thiên Hương, thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng. Đoạn đường được trải nhựa phẳng, phẳng không vật cản. Lòng đường rộng 6,5m có hệ thống biển báo và vạch kẻ đường rõ ràng. Hiện trường nằm trong hiệu lực của biển báo chú ý phía trước giao nhau với đường không ưu tiên. Hiện trường được khám nghiệm theo hướng Quốc lộ 10 đi xã Lâm Động (nay là phường Hoàng Lâm). Điểm mốc được xác định là cột đèn chiếu sáng có ký hiệu CS/34 được đặt tại vỉa hè bên phải và cách biển báo giao nhau với đường không ưu tiên 30m. Vết cày xước trên mặt đường dài 24,5m gồm nhiều vết trượt xước đứt đoạn song song. Đầu

của vết cày xước cách mốc được xác định 11,5m và cách lề đường phải theo hướng khám nghiệm là 2,1m. Điểm cuối của vết cày xước nằm dưới chân chống phụ của xe mô tô. Một vết phanh trên mặt đường có kích thước (8,7x0,4)m nằm trùng lên vạch kẻ trắng lề đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Điểm đầu của vết phanh cách điểm đầu của vết xước là 14m, điểm cuối của vết phanh nằm dưới lốp xe phía trước bên phải (bên phụ) của xe ô tô biển kiểm soát 15E-018.32. Một xe ô tô biển kiểm soát 15E-018.32 đang đỗ trên mặt đường. Đầu xe hướng về xã Lâm Động (nay là phường Hoàng Lâm), đuôi xe hướng về Quốc lộ 10. Trục bánh xe phía trước và trục bánh xe phía sau bên phải nằm trên lề đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Xe mô tô biển kiểm soát 36B1-615.63 đổ nghiêng trái trên lòng đường và trước đầu xe ô tô biển kiểm soát 15E-018.32. Đầu xe hướng về lề đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Đuôi xe hướng ra tim đường 203. Trục bánh xe phía sau xe mô tô cách trục trước bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 15E-018.32 là 0,8m. Một tử thi nam giới nằm ngửa trên mặt đường, tử thi cởi trần, mặc quần đùi ngắn. Xung quanh tử thi có đám máu loang trên mặt đường. Đầu tử thi quay về hướng lề đường phải và cách lề đường phải 0,3m từ trong lề ra, cách trục bánh trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 15E-018.37 là 1,4m. Chân tử thi hướng ra tim đường 203, cách lề đường phải 0,6m, chân tử thi áp sát vào xe mô tô biển kiểm soát 36B1-615.63.

Khám nghiệm các phương tiện tham gia giao thông gây tai nạn thu thập các dấu vết:

- Kết quả khám xe ô tô tải biển kiểm soát 15E-018.37: Ốp nhựa bảo vệ lưới tản nhiệt phía trước đầu xe có nhiều vết nứt vỡ nhựa, bong tróc sơn trên diện (50x30)cm. Điểm thấp nhất và điểm cao nhất của vết lần lượt cách mặt đất là 104cm và 154cm. Biển số 15E-018.37 bị gãy vỡ mặt kính và cong gập phần góc phía dưới bên phải. Vết cong gập theo chiều từ trước về sau. Trên mặt kính bị vỡ có bám dính tạp chất màu đen dạng cao su. Điểm thấp nhất và điểm cao nhất của vết tạp chất màu đen lần lượt cách mặt đất là 68cm và 77cm. Phía trên của biển số 15E-018.37 có bị giắt một mảnh nhựa màu đen kích thước (12x8)cm, vị trí bị giắt cách mặt đất 85cm và cách cạnh rìa bên phải của xe ô tô là 100cm. Cản phía trước đầu xe ô tô có vết trượt xước, gập kim loại trên diện (55x23)cm theo chiều từ trước về sau. Bên trên có bám dính tạp chất màu đen dạng cao su. Điểm thấp nhất và cao nhất của vết trượt xước lần lượt cách mặt đất là 60cm và 83cm. Tâm của vết gập cách cạnh rìa bên phải của xe ô tô là 95cm và cách mặt đất 65cm.

- Kết quả khám xe mô tô biển kiểm soát 36B1-615.63: Ốp nhựa bảo vệ cụm đồng hồ gãy vỡ bung bật để lộ bên trong. Tay lái bên trái bị gập, cong vênh di lệch từ trên xuống dưới, từ trước về sau. Phần đầu của tay lái bên trái bị mài vát kim loại và cao su trên diện (7x3)cm. Xung quanh vị trí gập có nhiều vết trượt xước,

bên trên có dính tạp chất dạng bột đá. Ốp nhựa đầu xe phía sau và phía dưới của cụm đồng hồ có vết mài trượt xước nhựa trên diện (15x5)cm, theo chiều từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. Ốp nhựa phía trước đầu xem cụm đèn pha phía trước và ốp nhựa mặt nạ đầu xe bung bật rời khỏi xe để lộ hệ thống bên trong. Tay phanh phía trước bên phải có vết mài trượt xước kim loại trên diện (7x2)cm. Yếm xe bên phải bị gãy vỡ rời khỏi xe để lộ hệ thống máy bên trong. Điểm thấp nhất và điểm cao nhất của vết vỡ nhựa lần lượt cách mặt đất là 40cm và 80cm. Phần đầu của thanh giảm sóc phía trước bên phải có vết mài trượt xước kim loại trên diện (7x4)cm. 1/2 ốp chắn bùn phía trước gãy rời khỏi xe. Ốp nhựa thân xe bên phải bị gãy vỡ trên diện (80x40)cm, rời khỏi xe để lộ phần máy bên trong. Ốp bảo vệ ống xả, ốp chắn bùn phía sau, bàn đạp chân phía trước bên trái bị mài trượt xước kim loại, theo chiều từ trước về sau. Hệ thống còi, gương chiếu hậu bị hư hỏng. Phanh xe phía sau có tác dụng, phanh xe phía trước không có tác dụng.

Kết quả khám ngoài tử thi Trịnh Văn Quý ghi nhận các dấu vết sau: Vết bầm tím vùng trước cổ trái, ngực trái hình rích rắc song song dạng vằn lốp xe ô tô kích thước (30x18)cm song song cách nhau 3,5cm. Vết hằn da mỏng ngực trái trên kích thước (25x5,5)cm trong đó có hai đường song song cách nhau 1,5cm nằm chệch hình dấu sắc và nhiều đường song song nằm chệch hình dấu huyền rộng 03cm, cách nhau 02cm. Vết xây xước da vùng lưng phải sau vai phải kích thước (48x37)cm nằm ngang. Lòng ngực trái xẹp biến dạng, kiểm tra thấy gãy vỡ phức tạp xương lồng ngực trái. Vết thương rách da vùng hố lách trái đứt cơ kích thước (25x20)cm kiểm tra thấy gãy xương bả vai trái. Trật khớp lộ đầu trên xương chày phải. Ngoài ra còn có một số vết xây xước da nằm rải rác trên cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định số 237/2024/KLGĐTT-TTPYHP ngày 22/8/2024 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân bị đa chấn thương: chấn thương ngực gây gãy vỡ phức tạp xương lồng ngực trái. Gãy vỡ phức tạp xương bả vai trái, trật khớp lộ đầu trên xương chày phải. Nạn nhân chết vì đa chấn thương, chấn thương ngực nặng. Các thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Tại bản Kết luận giám định hóa pháp số 2049/PY-XNĐH ngày 30/8/2024 của Viện pháp y quân đội Cục Quân y kết luận: Tìm thấy Ethanol, nồng độ 117,0mg/100ml máu và không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu máu của anh Trịnh Văn Quý.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Chu Văn T vào thời điểm ra trình diện ngày 13/8/2024 là 0mg/l và kiểm tra nước tiểu không phát hiện các chất ma túy.

Tại Bản Kết luận giám định số 3022/KL-KTHS ngày 30/9/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Không đủ căn cứ xác

định vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô mang biển kiểm soát 15E-018.37 và xe mô tô mang biển kiểm soát 36B1-615.63. Dấu vết bẹp, méo, biến dạng kim loại, bề mặt trượt xước mất sơn màu trắng bám dính tạp chất màu đen (dạng sơn) theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải (từ bên lái sang bên phụ) ở mặt ngoài phía dưới cản trước bên phải xe ô tô mang biển kiểm soát 15E-018.37 phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại, mất sơn màu đen, bám dính tạp chất màu trắng (dạng sơn) theo chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong ở mặt ngoài càng giảm xóc bánh trước bên phải trên xe mô tô mang biển kiểm soát 36B1-615.63. Các dấu vết này được hình thành khi hai phương tiện chuyển động gần như vuông góc va chạm với nhau.

Tại Công văn số 13619/SGTVT-VTĐB ngày 10/10/2024 của Sở giao thông vận tải Hồ Chí Minh cung cấp: Trích xuất dữ liệu thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 15E-018.38, hồi 15 giờ 13 phút đến khi va chạm xảy ra Thành điều khiển xe đi với tốc độ 51-55km/giờ.

Tại Công văn số 355/KT&HT-GT ngày 25/12/2024 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng thành phố Thủy Nguyên trả lời: Tại hiện trường xảy ra tai nạn giao thông trên tuyến đường liên xã Thiên Hương- Lâm Động (đường 203) có sơn vạch, kẻ đường; có lắp đặt biển báo W.207b (Giao nhau với đường không ưu tiên (đường nhánh)).

Tại bản Kết luận giám định số 3023/KLGD ngày 30/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Xe ô tô tải mang BKS: 15E-018.37, có số khung: RRT27412DN1C00007 và số máy: D10.38-50*220907006237* là số nguyên thủy, không phát hiện thấy có sự tẩy xóa, sửa chữa các ký tự.

- Xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu YAMAHA, mang biển kiểm soát 36B1-615.63 có số khung RLCS5C630BY535035 và số máy 5C63-535093 là số nguyên thủy, không phát hiện thấy có sự tẩy xóa, sửa chữa các ký tự.

Trong quá trình xác minh giải quyết vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủy Nguyên đã xác định:

- Đối với chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 36B1-615.63, là tài sản thuộc sở hữu của anh Trần Văn Tài, sinh năm 1997, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 15, xã Quảng Phú, huyện Thợ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, anh Tài không biết Quý lấy xe đi nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp và không có yêu cầu đề nghị gì.

- Đối với chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 15E-018.37 là tài sản của Công ty Cổ phần thương mại khai thác khoáng sản 782 Hải Phòng mua để thuê Chu Văn

T chở. Phương tiện xe ô tô BKS 15E-018.37 đảm bảo đủ giấy tờ thủ tục theo quy định của pháp luật. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về dân sự: Chu Văn T đã bồi thường cho gia đình anh Trịnh Văn Quý số tiền là 190.000.000 đồng. Gia đình anh Quý không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Chu Văn T.

Bản Cáo trạng số 77/CT-VKSTN ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Chu Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Chu Văn T như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Chu Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, ấn định thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng theo quy định. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Liên Xuân, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về dân sự đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Chu Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và nhất trí với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên. Trong lời nói sau cùng, bị cáo rất ân hận về hành vi bị cáo đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo ngoài xã hội để có điều kiện chăm sóc gia đình, cải sửa bản thân trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập và thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Chu Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 13/8/2024, tại đường liên xã thuộc thôn 1, xã Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên (nay là Tổ dân phố 1, phường Thiên Hương, thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng, Chu Văn T điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 15E-018.37 đi vào khu vực giao nhau với đường không ưu tiên không giảm tốc độ, không chú ý quan sát dẫn tới va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 36B1-615.63 do anh Trịnh Văn Quý điều khiển sang đường, vi phạm khoản 1 Điều 11 và Điều 24 Luật Giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại làm anh Trịnh Văn Quý bị chết. Hành vi của bị cáo Chu Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như truy tố và đề nghị kết tội của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Chu Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo; sau khi xảy ra tai nạn Chu Văn T đã tự nguyện ra trình diện và khai báo với cơ quan có thẩm quyền về hành vi phạm tội của bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Chu Văn T không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, được gia đình và chính quyền địa phương bảo lãnh, xác nhận là trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Một lần nữa, tại giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm người đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có

cơ hội cải tạo ngoài xã hội, chăm sóc gia đình. Trong vụ án này, bản thân bị hại khi tham gia giao thông đã điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe theo quy định, không đội mũ bảo hiểm và tại bản Kết luận giám định hóa pháp số 2049/PY-XNĐH ngày 30/8/2024 của Viện pháp y quân đội Cục Quân y kết luận tìm thấy Ethanol, nồng độ 117,0mg/100ml máu trong mẫu máu của anh Trịnh Văn Quý. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử bị cáo Chu Văn T mức hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Giao bị cáo Chu Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Liên Xuân, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm nhưng xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, phạm tội với lỗi vô ý nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra. Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: 01 giấy phép lái xe hạng C số: 310218016707 mang tên Chu Văn T chuyển cùng hồ sơ vụ án. Xét đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo Chu Văn T và do Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên trả lại cho bị cáo theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo Chu Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Chu Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt **Chu Văn T** 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Chu Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Liên Xuân, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Trả lại bị cáo Chu Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C số: 310218016707 có trong hồ sơ vụ án.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Chu Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS thành phố Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hà